TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 167/2022/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 22 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 226/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Đình Q, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Xóm 4, xã Q, huyện Q, tỉnh N; tạm trú: 71/5 khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh B.

- Bà Đào Thị N, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Xóm 4, xã Q, huyện Q, tỉnh N; tạm trú: 71/5 khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình Q và bà Đào Thị N tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Thạch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận kết hôn số 65, quyển số 01/2013 cấp ngày 10/12/2014. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra mâu thuẫn khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc.

Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Nguyễn Đình Q và bà Đào Thị N thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Trong quá trình chung sống ông Nguyễn Đình Q và bà Đào Thị N có 01 con chung là Nguyễn Đình Minh Duy, sinh ngày 31/7/2015.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Nguyễn Đình Q và bà Đào Thị N đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình Q và bà Đào Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đào Thị N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Đình Minh Duy, sinh ngày 31/7/2015.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Đình Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Đình Q và bà Đào Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002212 ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- UBND xã Quỳnh Thạch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận kết hôn số 65, quyển số 01/2013 cấp ngày 10/12/2014;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc